| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NHA TRANG**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/2023/QĐST-DS | *Nha Trang, ngày 04 tháng 01 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 487/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2022, về "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(Bảy)* ngày, kể từ ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành và không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ;**

Địa chỉ trụ sở: số .....Trần Quang K, phường Lý Thái T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Đức T** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Cao Thế T** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ; Địa chỉ: ..... đường 2/4, phường Vạn T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; *(Theo Giấy ủy quyền số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021 của Ngân hàng TMCP Đ).*

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà **Lê Thị An T** - Chức vụ: Phó Giám đốc PGD Bình T - Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Khánh Hòa; Địa chỉ: ..... Dã T, phường Vĩnh N, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; *(Theo Giấy ủy quyền số 20/..... ngày 03/8/2022 của Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Khánh Hòa).*

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng T** - Sinh năm: 1974;

Địa chỉ ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số ..... Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị Hồng V** - Sinh năm: 1960; Địa chỉ ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số ..... Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng H** - Sinh năm: 1970; Địa chỉ ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số ..... Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Ông **Trịnh Trung T** - Sinh năm: 1972; Địa chỉ ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số ..... Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**II.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Tính đến hết ngày 27/12/2022, bà Nguyễn Thị Hồng T còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng cộng số tiền: **4.795.104.315 đồng** *(Bốn tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu một trăm lẻ bốn ngàn ba trăm mười lăm đồng);* Trong đó: Nợ gốc: 4.150.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 507.489.178 đồng; Nợ lãi quá hạn: 137.615.137 đồng.

**2.2.** Đến hết ngày 30/4/2023, bà Nguyễn Thị Hồng T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền còn nợ là: **4.795.104.315 đồng** *(Bốn tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu một trăm lẻ bốn ngàn ba trăm mười lăm đồng);* Trong đó:

- Nợ gốc: 4.150.000.000 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 507.489.178 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 137.615.137 đồng.
- Và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/12/2022 đối với số tiền nợ gốc còn lại theo thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng số 01/2021/7401283/HĐTD ngày 10/5/2021, cho đến khi bà Nguyễn Thị Hồng T thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

**2.3.** Đến hết ngày 30/4/2023, nếu bà Nguyễn Thị Hồng T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì kể từ ngày tiếp theo Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thu hồi toàn bộ số nợ mà bà Nguyễn Thị Hồng T chưa thanh toán; Hoặc phát mãi tài sản mà bà Nguyễn Thị Hồng T và bà Nguyễn Thị Hồng V đã thế chấp tại Ngân hàng, bao gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 65, tờ bản đồ số 58, địa chỉ: Số ..... Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa *(Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH04668 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 01/6/2016 cho ông Trịnh Trung T và bà Nguyễn Thị Hồng H, chỉnh lý sang tên cho bà Nguyễn Thị Hồng T vào ngày 10/12/2020)*;
- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 66, tờ bản đồ số 58, địa chỉ: Số .... Lê Hồng P, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa *(Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH01485/22378 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 27/5/2013 cho bà Nguyễn Thị Hồng V)*;

Để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay trên.

**2.4.** Ngân hàng TMCP Đ có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng T và bà Nguyễn Thị Hồng V toàn bộ giấy tờ về tài sản thế chấp, ngay sau khi bà Nguyễn Thị Hồng T đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

**2.5.** Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 56.397.552 đồng. Tuy nhiên, bà T có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn do bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 (Có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Phước Long, thành phố Nha Trang); Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Tòa án giảm 50% mức án phí mà bà Tâm phải nộp.

Như vậy, bà Nguyễn Thị Hồng T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 28.198.776 đồng; Làm tròn số: 28.199.000 đồng *(Hai mươi tám triệu một trăm chín mươi chín ngàn đồng)*.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 56.300.000 đồng *(Năm mươi sáu triệu ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0002844 ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Ngọc Yến Anh**